TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 25 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, các Điều 218, 219, khoản 2 Điều 273, khoản 3 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sơ thẩm thụ lý số: 95/2025/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 11 năm 2025;

Xét thấy: Chị Lò Thị D và anh Tòng Văn H nhất trí đoàn tụ thành, nguyên đơn chị Lò Thị D có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 95/2025/TLST- HNGĐ, ngày 20 tháng 11 năm 2025, về ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị D – Sinh năm 1995; Địa chỉ: Tiểu khu N, xã M, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Tòng Văn H – Sinh năm 1987; Địa chỉ: Tiểu khu N, xã M, tỉnh Sơn La.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về quyền khởi kiện: Đương sự có quyền khởi kiện lại bằng một vụ án khác.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giam, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Trả lại cho chị Lò Thị D 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000769 ngày 20/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:** - TAND tỉnh Sơn La; - VKSND khu vực 1 - Sơn La (2); - Chi cục THADS tỉnh Sơn La; - Các đương sự; - Lưu: Hồ sơ, án văn.	**THẨM PHÁN** **(ĐÃ KÝ)** **Phạm Thị Thanh Nga**

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).